

Số: 2000/QĐ-TCGDNN

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 29/2017/QĐ-TTg ngày 03/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 31/2015/NĐ-CP ngày 24/03/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 31/2015/NĐ-CP ngày 24/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kỹ năng nghề,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho 565 người đã tham dự các Kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia trong tháng 10 năm 2018 đạt yêu cầu ở bậc trình độ kỹ năng nghề từ bậc 1 đến bậc 3 của 6 nghề tại các tổ chức đánh giá kỹ năng nghề (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kỹ năng nghề, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *ph*.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KNN.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Minh

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ CÁC KỲ ĐÁNH GIÁ TRONG THÁNG 10/2018 ĐẠT YÊU CẦU Ở BẬC TRÌNH ĐỘ KỸ NĂNG NGHỀ TỪ BẬC 1 ĐẾN BẬC 3 CỦA CÁC NGHỀ TẠI CÁC TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2000/QĐ-TCGDNN ngày 2/tháng 11/năm 2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

1. Nghề Cắt gọt kim loại trên máy CNC ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

1.1. Tại Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Công nghệ.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
1	Lê Thanh Bình	034086004906
2	Dương Văn Cường	125002479
3	Lê Bắc Hà	090694441
4	Đào Văn Hải	090854635
5	Trần Quốc Huy	090616831
6	Vũ Toàn Khoa	090677379
7	Nguyễn Thị Quỳnh Loan	091696256
8	Lê Minh Nam	090650903
9	Nguyễn Đình Sơn	001080017259
10	Nguyễn Hồng Thái	090624269
11	Trịnh Văn Thuận	090806305
12	Vũ Thị Thuận	090650893
13	Nguyễn Tuấn Tú	090740473

2. Nghề Công nghệ Ô tô ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

2.1. Tại Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
14	Đặng Tuấn Anh	201152606
15	Đinh Nguyễn Tuấn Anh	201500930
16	Huỳnh Văn Can	200443221
17	Đặng Quyết Chiến	194057898
18	Đỗ Nguyễn Công	201801685
19	Võ Văn Cuối	191511247
20	Bùi Văn Cường	205253352
21	Đỗ Văn Đạt	201530211
22	Âu Ngọc Điền	200995858
23	Hoàng Ngọc Diệp	1061010120

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
24	Trần Đông	191060659
25	Phạm Thanh Hải	191884553
26	Trần Đình Hải	201315990
27	Trương Minh Hải	201131558
28	Lê Hậu	200244683
29	Bùi Văn Hiền	201604873
30	Lê Đình Hòa	191433350
31	Đặng Ngọc Hoàng	201606840
32	Tăng Văn Hùng	191858394
33	Trần Công Quốc Hưng	201747724
34	Hoàng Thị Lễ	191487065
35	Phan Văn Lợi	201783528
36	Lưu Quốc Long	201798567
37	Phan Công Lý	200909596
38	Đỗ Văn Minh	191903752
39	Hà Văn Năm	191116773
40	Đặng Thị Ngoan	201770192
41	Ngô Thị Ni	191627319
42	Phạm Quỳnh Phong	201606388
43	Trương Đình H. Phong	191491783
44	Đặng Văn Quốc	201660923
45	Nguyễn Văn Sa	200874298
46	Lê Văn Sanh	200739472
47	Nguyễn Tài	201363559
48	Võ Thiện Tài	201390696
49	Đào Văn Tâm	201491074
50	Nguyễn Văn Thái	201619285
51	Mai Xuân Thành	201169006
52	Nguyễn Văn Thôi	201212311
53	Nguyễn Văn Thước	201557369
54	Trần Văn Thường	191733811
55	Phan Viết Tiến	200988206
56	Dương Hữu Tình	200287006
57	Nguyễn Văn Trường	201619285
58	Phan Quang Tuấn	201467136
59	Nguyễn Đình Vũ	201439142

2.2. Tại Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Công nghệ.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
60	Nguyễn Trọng Biên	125001493
61	Nguyễn Đình Bình	125365803
62	Nguyễn Quốc Bình	361701566
63	Nguyễn Văn Cộng	125098974
64	Nguyễn Hoang Diệu	331709967
65	Nguyễn Văn Đạm	125412310
66	Phạm Văn Đăng	361363029
67	Cao Đình Đề	125156407
68	Nguyễn Doãn Đề	125139047
69	Nguyễn Tiến Doanh	125198539
70	Vương Đặng Du	125227228
71	Đặng Gia Duyên	125227290
72	Trần Trọng Hậu	141648064
73	Nguyễn Văn Hiệp	125008941
74	Đoàn Hữu Hiền	092072000334
75	Hoàng Văn Hoài	151114947
76	Nguyễn Việt Hùng	125047967
77	Huỳnh Anh Huy	092096001628
78	Huỳnh Trung Khánh	331604382
79	Lê Nguyễn Duy Khoa	092084005137
80	Đỗ Hiếu Liêm	311640839
81	Cao Chuỗi Lộc	381620248
82	Bùi Văn Minh	361836014
83	Phùng Đức Nam	121322149
84	Trần Thị Nguyệt	125711869
85	Nguyễn Trần Bảo Nhi	362539729
86	Phạm Hồng Rực	125367925
87	Ngô Văn Sén	362073145
88	Nguyễn Văn Siễn	090787929
89	Nguyễn Anh Tài	125047737
90	Phạm Đức Thành	125010236
91	Phạm Văn Thao	125315477
92	Nguyễn Hữu Thiện	331762691
93	Hoàng Quốc Thiệu	001057006859
94	Nguyễn Đình Thức	125513504
95	Nguyễn Văn Tiễn	125575830
96	Trần Vũ Tiến	093086000012
97	Nguyễn Ngọc Trường	090807567

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
98	Nguyễn Văn Trường	125236024
99	Phạm Anh Tuấn	095015873
100	Nguyễn Hoàng Tuấn	092070001652
101	Nguyễn Hữu Tuấn	363555626
102	Nguyễn Văn Vĩ	121300448

2.3. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
103	Vũ Ngọc Anh	145093064
104	Nguyễn Thế Anh	013222677
105	Trần Quốc Bình	001069002270
106	Vũ Thanh Bình	161439873
107	Vũ Văn Cát	011981208
108	Vũ Văn Chiến	001073009203
109	Nguyễn Anh Chiến	011832260
110	Trần Minh Chiến	001069013203
111	Vũ Ngọc Chính	011831120
112	Đặng Trọng Chính	035081001265
113	Vũ Văn Chính	034080000028
114	Nguyễn Thế Công	012183353
115	Trần Huy Công	011698664
116	Ngô Chí Cường	001067004728
117	Nguyễn Việt Cường	010969558
118	Nguyễn Văn Cường	012124251
119	Trương Văn Đại	013228617
120	Nguyễn Doãn Đại	125535072
121	Vũ Tiến Đạt	001075000827
122	Nguyễn Văn Dậu	010422604
123	Trần Quang Đầu	011892854
124	Phạm Ngọc Đình	23105723
125	Bùi Đỗ Đoàn	001087010063
126	Hà Công Đoàn	034085002556
127	Nguyễn Văn Đông	012044818
128	Quang Văn Động	011965958
129	Nguyễn Duy Du	012102704
130	Nguyễn Văn Duân	231266409

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
131	Đỗ Anh Đức	001084007708
132	Nguyễn Văn Dung	013361640
133	Chu Ngọc Dũng	001062005909
134	Lê Văn Dũng	001064009029
135	Đình Quang Dũng	111384703
136	Đỗ Văn Dũng	033077001728
137	Nguyễn Trung Dũng	013646421
138	Quang Văn Đương	030077001194
139	Đỗ Văn Duyên	011204490
140	Nguyễn Tiến Giang	163107844
141	Nguyễn Đức Giang	001081002308
142	Nguyễn Đức Hà	135607833
143	Phan Trần Hải	001077014399
144	Nguyễn Hữu Hải	001062005923
145	Hoàng Trung Hải	142951809
146	Vũ Minh Hải	001057004703
147	Nguyễn Văn Hạnh	001053002981
148	Nguyễn Văn Hào	111494166
149	Nguyễn Văn Hiền	013364711
150	Nguyễn Quang Hòa	012622812
151	Ngô Văn Hòa	036078000002
152	Lưu Việt Hòa	001074003229
153	Nguyễn Văn Hòa	001074008205
154	Nguyễn Văn Hoài	011654616
155	Nguyễn Duy Hoan	111478302
156	Nguyễn Văn Hoàn	011248658
157	Khúc Đình Hoàn	011186468
158	Vũ Xuân Hoàng	001076000165
159	Nguyễn Huy Hoàng	125149281
160	Nguyễn Mạnh Hồng	010624299
161	Cù Minh Huân	012971309
162	Ngô Chí Anh Huân	111523122
163	Nguyễn Mạnh Hùng	036072002166
164	Nguyễn Việt Hùng	001069012707
165	Phan Duy Hùng	111427684
166	Vũ Quốc Hùng	011109973
167	Lê Mạnh Hùng	010382698
168	Lưu Quang Hùng	027079000075
169	Nguyễn Văn Hùng	111473842

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
170	Trần Quốc Hưng	017534362
171	Lê Minh Hương	040076000594
172	Trần Minh Khanh	111423499
173	Nguyễn Văn Khanh	111552999
174	Đinh Quang Khánh	111391588
175	Nguyễn Văn Khoa	001082008743
176	Nguyễn Trọng Khuê	112229034
177	Trần Trung Kiên	011872005
178	Nguyễn Đắc Lam	012141376
179	Hoàng Thị Kim Liên	001167003731
180	Nguyễn Ngọc Linh	001072001736
181	Lê Thành Long	013003053
182	Nguyễn Hải Long	001057005306
183	Phùng Trọng Lực	111774415
184	Nguyễn Văn Lượng	001071004365
185	Trịnh Thị Lý	012570889
186	Cao Văn Mạnh	111391032
187	Trần Đức Mạnh	112258132
188	Nguyễn Tiến Mạnh	001083000806
189	Nguyễn Văn Mỹ	001053002052
190	Nguyễn Hoàng Nam	011396181
191	Trương Văn Năm	013235209
192	Nguyễn Nhân Nghĩa	001072012880
193	Nguyễn Khắc Nhập	001064004118
194	Phan Trần Phương	001076018737
195	Trần Văn Phụng	036089003196
196	Nguyễn Thế Quân	013085266
197	Đàm Minh Quang	001075006153
198	Bùi Văn Quang	111449957
199	Phạm Đình Quát	230916601
200	Bùi Quang Quy	011555313
201	Lê Duy Quyền	012060151
202	Đỗ Đình Quyết	024079000012
203	Hoàng Xuân Sơn	161684524
204	Lương Ngọc Sơn	010055574
205	Vũ Ngọc Sơn	011802097
206	Đào Đại Tài	012056088
207	Lê Trung Tâm	211749559
208	Lê Thanh Tâm	001077008324

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
209	Nguyễn Văn Tập	010486540
210	Nguyễn Xuân Thái	001072009471
211	Lê Hồng Thái	001070008323
212	Nguyễn Thành Thắng	145000226
213	Nghiêm Xuân Thắng	001086008592
214	Nguyễn Văn Thắng	013313176
215	Trương Mạnh Thắng	001077016418
216	Lê Văn Thành	001067000707
217	Nguyễn Đình Thành	017361014
218	Nguyễn Văn Thi	011936841
219	Đỗ Đức Thiện	111431442
220	Nguyễn Trọng Thìn	017122723
221	Nguyễn Ngọc Thịnh	011381618
222	Đỗ Đức Thông	111253482
223	Đỗ Đức Thông	111774728
224	Lê Quang Thư	011853794
225	Nguyễn Hữu Tiến	001088000276
226	Ngô Quốc Tiến	026072000598
227	Trần Đức Tiến	230831437
228	Nguyễn Vũ Toàn	011660064
229	Nguyễn Ngọc Tôn	011526883
230	Bùi Trọng Trung	013166733
231	Nguyễn Xuân Trường	111814506
232	Phạm Doãn Tuấn	111515307
233	Lê Anh Tuấn	037061000207
234	Nguyễn Trọng Tuấn	001081008549
235	Nguyễn Anh Tuấn	112330886
236	Phạm Anh Tuấn	011607839
237	Lê Thanh Tuấn	013176467
238	Vũ Đức Tuấn	011752414
239	Nguyễn Anh Tuấn	001062000842
240	Nguyễn Quang Tùng	033072000049
241	Nguyễn Hữu Tuyển	001081018290
242	Cao Thị Thanh Vân	001187002691
243	Đoàn Xuân Vẻ	125044844
244	Trần Xuân Vượng	036064003348

3. Nghề Công nghệ Ô tô ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

3.1. Tại Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
245	Lê Văn Tha	311961929
246	Ngô Duy Đông	023534592
247	Nguyễn Thanh Đức	212251569
248	Hoàng Phi Khanh	079085001236
249	Bùi Đình Tuấn	023154590
250	Nguyễn Văn Mịch	271578641
251	Nguyễn Hữu Khánh	183349629
252	Nguyễn Đào Vũ	271290452
253	Vương Hồng Chính	271362840
254	Hứa Hoàng Minh	272399584
255	Bảo Phúc	272589135
256	Nguyễn Thái Bình	022958396
257	Nguyễn Lương Tâm	022093185
258	Võ Đức Thịnh	079079003245
259	Hoàng Phúc Bảo	079084011850
260	Trần Quốc Duy	079085009956
261	Nguyễn Thanh Hùng	079082002097
262	Trần Minh Tuấn	051086000128
263	Trần Thế Sơn	271927461
264	Đặng Thái Sơn	024761501
265	Nguyễn Minh Thái	023727322
266	Hồ Văn Hóa	024292308
267	Nguyễn Thành Đức	024520146
268	Trần Văn Đông	215223184
269	Nguyễn Văn Tuấn Anh	321441333
270	Lê Thanh Nhân	311716490
271	Nguyễn Khải Hoàng	371118813
272	Nguyễn Văn Ngọc	361830507
273	Đỗ Trung Trực	261345621
274	Nguyễn Hữu Mạnh	023655683
275	Nguyễn Anh Tuấn	023376448
276	Nguyễn Quang Trường	025945945
277	Nguyễn Văn Học	272048998

3.1. Tại Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Công nghệ.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
278	Nguyễn Văn Cường	033083004861
279	Nguyễn Tài Cường	125409050
280	Nguyễn Thị Duyên	125932708
281	Đỗ Văn Đỉnh	125008006
282	Nguyễn Thị Hà	001184016643
283	Nguyễn Thị Thu Hằng	168358821
284	Ninh Văn Hào	162320919
285	Nguyễn Quang Hiến	145228327
286	Nguyễn Đình Hoàng	035077001245
287	Hoàng Ngọc Hùng	121531393
288	Nguyễn Văn Huấn	121387281
289	Phan Hưng Long	036080006783
290	Vũ Hoàng Nam	145200513
291	Nguyễn Văn Nụ	125058092
292	Vũ Hồng Quân	035084001668
293	Đoàn Thế Thành	121569868
294	Trần Văn Thịnh	168382734
295	Nguyễn Thanh Tùng	036078003597
296	Chu Bá Vỹ	121542300

4. Nghề Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm) ở trình độ kỹ năng nghề bậc 3.

4.1. Tại Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật Công nghệ.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
297	Nguyễn Thị Vân Anh	033179000848
298	Phùng Quốc Cảnh	001086021065
299	Trương Thị Chi	013572779
300	Triệu Thị Chung	095019489
301	Nguyễn Thị Kim Dung	030182000712
302	Dương Thành Đạo	122051285
303	Nguyễn Hoàng Đức	135864640
304	Hoàng Thị Thu Giang	145406938
305	Nguyễn Đăng Hàn	125018955
306	Phạm Thị Thu Hằng	090691032
307	Đào Thị Thu Hiền	131271309

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
308	Nguyễn Mạnh Huy	095126766
309	Nguyễn Thị Huyền	125119138
310	Vũ Quang Hưng	090827015
311	Trần Thị Thu Hương	162848253
312	Trần Kiên	090895033
313	Lê Khánh Linh	013163613
314	Dương Thị Thanh Loan	135524673
315	Trần Đình Luận	142566754
316	Lê Thị Tuyết Mây	040239470
317	Lê Hoài Nam	012026169
318	Trần Thị Thanh Nga	040300759
319	Lê Thị Ngát	033175002197
320	Đinh Thị Kim Ngọc	090853473
321	Nguyễn Thị Nhân	095226884
322	Nguyễn Đăng Ninh	121548403
323	Nguyễn Thị Nụ	012923098
324	Phạm Thành Phong	040331752
325	Nguyễn Thị Phụng	012504986
326	Nguyễn Thị Lan Quỳnh	125896623
327	Nguyễn Thái Sơn	001187019583
328	Nguyễn Văn Tài	050520629
329	Hoàng Minh Thái	026082000478
330	Đoàn Văn Thanh	001071002871
331	Trần Thị Mỹ Thanh	040273888
332	Phùng Phương Thảo	135547122
333	Lê Hữu Thọ	012762613
334	Trần Thị Thơm	040309480
335	Nguyễn Thị Thủy	030180001263
336	Cao Thị Thanh Thương	034184007518
337	Trần Mạnh Tiến	135660739
338	Nguyễn Thị Hồng Xuyên	040451389
339	Chu Bá Vũ	121602740

5. Nghề Điện công nghiệp ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

5.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
340	Hoàng Văn Nguyên	100673985
341	Phạm Đức Cường	100670699
342	Hoàng Anh Quân	101198636
343	Hoàng Kim Anh	101278715
344	Nguyễn Văn Mạnh	151325093
345	Nguyễn Văn Việt	100954346
346	Nguyễn Tiến Tùng	030082000291
347	Nguyễn Thanh Tùng	100749723
348	Lê Quốc Thái	101007295
349	Trần Mạnh Đạt	100943493
350	Phạm Thế Soang	101311331
351	Trần Thanh Tú	022086004183
352	Nguyễn Văn Doanh	022082000377
353	Vũ Đức Thịnh	022085000509
354	Lê Trọng Việt	100 929 601
355	Tạ Duy Luyện	022083002345
356	Nguyễn Văn Thúc	030084006249
357	Ngô Công Đăng	030082000655
358	Vũ Duy Hồng	100780957
359	Bùi Phương Đông	100776881
360	Nguyễn Việt Hưng	022085000354
361	Phạm Minh Hiếu	022089000943
362	Trần Hùng Sơn	100482303
363	Vũ Trọng Hương	100688257
364	Trần Văn Thân	100754922
365	Bùi Đình Thọ	100612903
366	Nguyễn Đức Hoàng	101041864
367	Mai Ngọc Diễn	100860733
368	Nguyễn Văn Tiến	100665989
369	Bùi Thị Thanh Hương	100703562
370	Nguyễn Văn Thành	100966957
371	Nguyễn Thị Quỳnh	100941935
372	Phạm Hồng Sơn	100920562
373	Lê Văn Nhôn	022081002328
374	Nguyễn Thị Hường	022188000371
375	Bùi Kim Tính	101339581

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
376	Đỗ Văn Trung	101107293
377	Nguyễn Vũ Đạt	100975076
378	Lê Văn Lý	022087003285
379	Nguyễn Văn Thảo	022085002942
380	Phạm Văn Nguyên	151674391
381	Nguyễn Viết Trường	100920953
382	Lý Ngọc Phương	034082001411
383	Nguyễn Hoàng Long	100729897
384	Lê Quang Vinh	101166450

6. Nghề Kỹ thuật khai thác mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 1.

6.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
385	Giàng A Cợ	040789204
386	Mua A Dua	050899023
387	Mùa A Hồ	051005479
388	Giàng A Pó	040780816
389	Thào A Tú	050833106
390	Nguyễn Văn Tùng	095054788
391	Vừ Bả Trĩa	051142492
392	Mùa A Tro	051005739
393	Thào A Chur	051107363
394	Phàng A Huyện	051102089
395	Nùng Seo Long	073495619
396	Thào Mí Tỏa	073449860
397	Dương Văn Tuấn	022090000945
398	Trần Như Thiêm	070758625
399	Phạm Văn Mong	022082001147
400	Mùa A Lử	051033831
401	Vàng A De	085901725
402	Hoàng Văn Tuấn	070964611
403	Lý Văn Bằng	070986690
404	Lê Quốc Điều	191754065
405	Giàng A Tênh	050559150
406	Trương Văn Bần	073190795
407	Phan Đình Châu	187121760

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
408	Nguyễn Văn Chiến	132280768
409	Nguyễn Hải Đạt	162811866
410	Hà Văn Dinh	095196322
411	Lại Văn Nam	174016478
412	Ngô Xuân Thắng	191851430
413	Phan Văn Uyên	034089002562
414	Trần Quang Vinh	331662276
415	Chu Minh Chiến	082310973
416	Chu Văn Cường	082324128
417	Bồn Văn Nhậ	073403685
418	Hoàng Xuân Tùng	095245162
419	Nguyễn Văn Hào	163262047
420	Đặng Văn Diễn	073299007
421	Nguyễn Văn Quỳnh	022099005378
422	Hoàng Văn Tân	091711082
423	Đinh Khánh Trình	091063052
424	Đoạn Văn Hiếu	082296679
425	Điệp Văn Thắng	022086001149
426	Nguyễn Văn Đạo	172735369
427	Ninh A Sòi	101122900
428	Chu Minh Tiền	073335023
429	Hà Bảo Trung	173110308
430	Chiu A Chính	101204666
431	Lò Văn Tình	040727164
432	Vũ Văn Kiên	173298682
433	Nguyễn Văn Hoan	173122256
434	Quách Hữu Diễn	145010826
435	Phan Văn Học	183979664
436	Hoàng Văn Hùng	172691371
437	Nguyễn Đình Biểu	183609479

7. Nghề Kỹ thuật khai thác mỏ hầm lò ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

7.1. Tại Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
438	Đinh Quốc Hội	091503276
439	Trần Trung Vui	091061266

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
440	Lương Hồng Giang	091030740
441	Đông Xuân Hưng	091085492
442	Nguyễn Văn Trường	090943190
443	Nguyễn Hữu Tiến	091059183
444	Vũ Thanh Tuấn	090744566
445	Đỗ Minh Tiến	090824022
446	Lại Xuân Thành	091084916
447	Hà Văn Bắc	090897544
448	Hoàng Văn Hiến	090813374
449	Tô Văn Hùng	090843201
450	Vi Đức Mão	091059066
451	Trịnh Văn Tiến	091089576
452	Nguyễn Văn Bằng	091092072
453	Hoàng Quốc Thịnh	090988447
454	Nguyễn Công Hoan	091016352
455	Trần Văn Tuyền	091001459
456	Nguyễn Văn Tường	091016105
457	Dương Văn Hiền	091083746
458	Trịnh Văn Hưng	090973041
459	Nguyễn Văn Nam	090897322
460	Vũ Ngọc Linh	091083515
461	Đào Văn Hiệp	090897812
462	Nguyễn Duy Hoàng	091503209
463	Trần Đức Trung	091044477
464	Trần Công Trọng	090988894
465	Phạm Thái Quân	091662691
466	Hoàng Văn Quyết	090918523
467	Lê Văn Nhị	091035317
468	Nguyễn Bá Nam	091057219
469	Trần Trọng An	091608599
470	Nguyễn Đăng Vượng	091637544
471	Hoàng Thế Công	091082323
472	Bùi Đức Hùng	091703388
473	Trần Văn Phương	091856461
474	Đặng Thành Trung	091545872
475	Bùi Đức Nam	091698911
476	Lê Đình Trình	172783016
477	Đào Văn Dũng	091597847
478	Tạ Hữu Phúc	091715226

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
479	Đinh Tiến Trung	091050152
480	Ngô Văn Ất	091583305
481	Bùi Minh Phong	091063364
482	Trần Văn Sỹ	091839446
483	Hoàng Xuân Hòa	091720822
484	Phạm Quốc Phong	091539797
485	Bùi Đức Duy	091665120
486	Hà Minh Tuấn Anh	091549175
487	Trần Hùng	091838941
488	Nguyễn Đăng Khánh	091598143
489	Lôi Đình Giới	091712454
490	Đinh Hồng Quân	091663739
491	Nịnh Đình Tứ	091505653
492	Triệu Anh Điện	091540580
493	Nguyễn Đăng Lợi	091713582
494	Nguyễn Văn Dũng	091545946
495	Bùi Ngọc Chung	090927205
496	Trần Tuấn Bách	091595005
497	Khương Văn Đài	091544127
498	Đoàn Duy Bảo	091517925
499	Trịnh Văn Quyền	091061370
500	Hà Xuân Thọ	091084526
501	Nguyễn Văn Tư	091669832
502	Nguyễn Văn Hòa	091664705
503	Hoàng Tuấn Anh	091669920
504	Trịnh Đức Toàn	091638449
505	Nguyễn Minh Tùng	091671084
506	Đào Văn Toàn	091635178
507	Nguyễn Quyết Tiến	091893278
508	Lưu Viết Thức	091636973
509	Triệu Thanh Tuấn	091609684
510	Trần Văn Dũng	090844972
511	Lôi Đình Tuyền	091543215
512	Vũ Minh Hiếu	091666536
513	Nguyễn Bá Đông	091017033
514	Chu Văn Mậu	091085668
515	Lê Tất Chung	091085908
516	Nguyễn Văn Tân	091838936
517	Nguyễn Đăng Tới	091636809

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
518	Nguyễn Đăng Tấn	091636811
519	Nguyễn Mạnh Hoài	091035696
520	Nguyễn Đăng Tường	091711930
521	Nguyễn Đăng Thủy	091675464
522	Nguyễn Đức Mạnh	091703878
523	Trần Văn Công	091085630
524	Vũ Xuân Trường	091085802
525	Chu Đức Đông	091670913
526	Mai Văn Đăng	091084855
527	Đinh Văn Sơn	091663031
528	Đinh Thế Lâm	091084718
529	Trần Đức Toàn	091583104
530	Hoàng Văn Tuấn	090842401
531	Trần Chiến	091085691
532	Chu Văn Thìn	091540249
533	Đinh Văn Huân	091663738
534	Lê Hữu Hùng	091711156
535	Kiều Xuân Tuấn	101204341
536	Chiu A Nhì	101313098
537	Đoàn Văn Nhã	141922250
538	Nguyễn Quốc Khánh	142512441
539	Nguyễn Viết Ngoạn	142886606
540	Vũ Văn Toàn	022078001015
541	Nguyễn Văn Trường	030077002356

8. Nghề Nề - Hoàn thiện ở trình độ kỹ năng nghề bậc 2.

8.1. Tại Trường Cao đẳng Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
542	Nguyễn Công Vinh	250964948
543	Đỗ Bình	251186524
544	Nguyễn Hữu Thành	191431147
545	Đinh Nho Liêm	250554329
546	Nguyễn Văn Hưng	251262967
547	Nguyễn Minh Chiến	250741601
548	Hồ Thanh Vũ	260845720
549	Nguyễn Ngọc Sơn	260494255

TT	Họ và tên	Căn cước công dân/ Chứng minh thư/Hộ chiếu
(1)	(2)	(3)
550	Nguyễn Minh Trí	260613895
551	Trương Tiến	271836362
552	Huỳnh Chí Dũng	271601250
553	Võ Văn Phước	271469900
554	Nguyễn Văn Vát	352143166
555	Bùi Vũ Đạt	385412956
556	Trần Quốc Tuấn	092085001867
557	Hoàng Văn Sử	197125843
558	Nguyễn Trường Vũ	083078000031
559	Đỗ Thanh Tuấn	311672066
560	Ngô Công Tuấn	270885796
561	Nguyễn Quốc Cường	271170142
562	Nguyễn Văn Sơn	035074000747
563	Trần Tấn Thảo	301460999
564	Trần Quốc Luân	301147592
565	Lê Minh Tuấn	301450917

